

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THỐNG KÊ NĂM 2008, BỐN NÉT ĐỔI MỚI QUAN TRỌNG

Th.s Nguyễn Văn Đoàn^(*)

Tính đến nay, đã có gần 300 đề tài nghiên cứu khoa học được thực hiện ở cơ quan Tổng cục Thống kê. Một số đề tài đã góp phần giải quyết được nhiều vấn đề chủ yếu về phương pháp luận thống kê nói chung và những vướng mắc trong thực tiễn công tác thống kê của nước ta nói riêng. Điều đó đã được lãnh đạo Tổng cục Thống kê nhiều lần đánh giá trong các báo cáo tổng kết năm, 5 năm và 60 năm (1946-2006) xây dựng và phát triển ngành Thống kê. Song, đại đa số trong 300 đề tài nói trên có qui mô nhỏ, lẻ và có phần manh mún. Tổ chức triển khai nghiên cứu thường gắn chặt với các đơn vị nghiệp vụ, nên tính khoa học sẽ bị hạn chế, trách nhiệm cá nhân đối với kết quả nghiên cứu chưa được coi trọng và chưa được đánh giá đúng mức. Nhằm khắc phục những hạn chế nói trên, nghiên cứu khoa học thống kê năm 2008 sẽ có bốn đổi mới sau:

Thứ nhất, đưa ra hướng nghiên cứu trước khi tiến hành đăng ký nhu cầu nghiên cứu năm 2008. Viện Khoa học Thống kê là đơn vị có chức năng tư vấn về nghiên cứu khoa học của ngành đã đưa ra hướng nghiên cứu khoa học năm 2008⁽¹⁾ để các đơn vị và cá nhân đăng ký. Căn cứ vào định hướng này, các đơn vị, cá nhân đăng ký nhu cầu nghiên cứu với Viện Khoa học Thống kê và Viện Khoa học Thống kê chỉ tập hợp và xem xét những nhu cầu nghiên cứu sát với định hướng đã đề ra; các hội đồng (Hội đồng

Bốn nét đổi mới quan trọng trong nghiên cứu khoa học thống kê năm 2008: (1) Đưa ra hướng nghiên cứu trước khi đăng ký nhu cầu; (2) Xác định đề tài lớn nhằm giải quyết đồng bộ một hoặc một số lĩnh vực; (3) Thay đổi phương thức triển khai nghiên cứu theo hướng khoán cho cá nhân thực hiện theo hợp đồng trách nhiệm cá nhân; (4) Định mức kinh phí cho một số hoạt động nghiên cứu sẽ tăng lên đáng kể.

khoa học của Viện, Hội đồng tư vấn khoa học của Tổng cục) cũng chỉ xem xét và tư vấn những nhu cầu nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu đã định trước. Do có định hướng nghiên cứu năm 2008, nên đã giảm bớt được khá nhiều công việc, thời gian và công sức trong quá trình xác định nhiệm vụ nghiên cứu nói chung và đề tài nghiên cứu khoa học nói riêng. Căn cứ vào định hướng nghiên cứu năm 2008 và nhu cầu đăng ký của các đơn vị, Hội đồng tư vấn khoa học của Tổng cục đã nhất trí tư vấn lãnh đạo Tổng cục xem xét 11 đề tài cấp bộ (4 đề tài mới mở năm 2008) giảm 4 đề tài so với năm 2007.

Thứ hai, xác định một số đề tài nghiên cứu khoa học lớn, trọng điểm nhằm giải quyết đồng bộ một hoặc một số lĩnh vực. Cụ thể, đề tài thứ nhất, nghiên cứu về chênh lệch số liệu giữa toàn quốc với số liệu của các tỉnh, thành phố là đề lớn nhằm nghiên

^(*) Q.Viện trưởng - Viện Khoa học Thống kê

cứu và đề xuất các giải pháp giải quyết triệt để vấn đề chênh lệch số liệu đang là vấn đề nổi cộm của ngành hiện nay (chênh lệch số liệu giữa toàn quốc với các tỉnh, thành phố đã xảy ra từ khá lâu, nhưng chưa có đề tài, dự án nào đề cập trực tiếp đến vấn đề này). Để triển khai thực hiện được đề tài nghiên cứu này sẽ liên quan đến một số Vụ trên Tổng cục, một số Cục Thống kê tỉnh, thành phố và một số Bộ, ngành. Kết quả nghiên cứu của đề tài này có thể sẽ làm thay đổi một số quy trình tính toán và tổng hợp số liệu thống kê từ trên xuống dưới (up to down) thay cho quy trình tổng hợp truyền thống trước đây là từ dưới lên trên (down to up).

Đề tài lớn tiếp theo là nghiên cứu và xây dựng kho dữ liệu đầu vào của ngành Thống kê (Data warehouses). Như chúng ta đã biết, hiện nay dữ liệu đầu vào của ngành Thống kê là khá lớn và phong phú, nguồn dữ liệu đầu vào vi mô, vĩ mô từ Cục Thống kê các tỉnh, thành phố (dữ liệu điều tra, dữ liệu tổng hợp từ chế độ báo cáo định kỳ); nguồn dữ liệu đầu vào từ một số bộ, ngành (Hải quan, Quản lý thuế, Ngân hàng, Giáo dục đào tạo...); nguồn dữ liệu đầu vào của một số Vụ của Tổng cục... Các nguồn dữ liệu này hiện đang lưu giữ tại đâu? Lưu giữ như thế nào? Khai thác chúng ra làm sao? Làm thế nào để chúng có tính nhất quán và độ liên kết cao nhất? Làm thế nào để khai thác và sử dụng chúng hiệu quả nhất?... là những nội dung nghiên cứu của đề tài này. Lực lượng nghiên cứu đề tài này không chỉ có trình độ chuyên môn sâu về thống kê, mà còn am hiểu về công nghệ thông tin nói chung và cơ sở dữ liệu nói riêng.

Tiếp đến là đề tài về hoàn thiện phương pháp luận và xây dựng qui trình tính chỉ số

phát triển con người (HDI) ở Việt Nam. HDI là chỉ tiêu kinh tế và xã hội quan trọng, nhưng cho đến nay, Tổng cục Thống kê chưa sản xuất và công bố chính thức chỉ tiêu này. Mặc dù một số cơ quan đã phối hợp với một số tổ chức quốc tế đã nghiên cứu và viết báo cáo về phát triển con người của Việt Nam trong một số năm gần đây. Báo cáo Phát triển con người của Việt Nam năm 2004⁽²⁾ là báo cáo mới được công bố vào cuối năm 2006. Hơn ai hết, Tổng cục Thống kê sẽ là cơ quan nghiên cứu, tính toán và công bố chỉ số HDI (là một trong 274 chỉ tiêu quan trọng trong hệ thống chỉ tiêu quốc gia) và sản xuất Báo cáo về phát triển con người ở Việt Nam, định kỳ công bố 2 năm/lần.

Phương pháp thu thập số liệu thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản cũng là lĩnh vực cần đầu tư, nghiên cứu nhằm đổi mới để phù hợp với các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đang phát triển hiện nay, đồng thời bảo đảm hài hòa tối đa với số liệu thống kê của Tổ chức lương thực thế giới (FAO) và các nước trong khu vực. Nghiên cứu đề tài này không chỉ nhằm hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và phương pháp luận thu thập số liệu thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản nói chung mà còn nhằm xây dựng được hệ thống chỉ tiêu thống kê phản ánh phát triển bền vững của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta.

Thứ ba, thay đổi phương thức tiến hành triển khai nghiên cứu. Năm 2008 sẽ đổi mới phương thức triển khai nghiên cứu đề tài theo hướng “Viện Khoa học Thống kê sẽ là đơn vị chủ trì nghiên cứu, mời một số cá nhân có trình độ, khả năng nghiên cứu và am hiểu lĩnh vực liên quan đến đề tài tham gia nghiên cứu **(tiếp theo trang 20)**

theo cơ chế khoán và kiểm soát bằng các hợp đồng trách nhiệm cá nhân”. Thực hiện theo phương thức triển khai nghiên cứu nói trên sẽ hạn chế đến mức tối đa các yếu tố phi khoa học hay nói khác, không bị hạn chế do các điều kiện thực tế ảnh hưởng đến quá trình và kết quả nghiên cứu của đề tài. Hơn nữa, cơ chế phối hợp nghiên cứu nói trên, các cá nhân tham gia nghiên cứu sẽ chủ động và phát huy khả năng nghiên cứu của mình và nhận được thù lao xứng đáng với công sức và nâng cao trách nhiệm của cá nhân tham gia nghiên cứu.

Thứ tư, định mức kinh phí cho các hoạt động nghiên cứu khoa học năm 2008 cũng sẽ được điều chỉnh theo hướng tăng lên so với trước đây. Chẳng hạn, đối với đề tài cấp Bộ, kinh phí viết chuyên đề của đề tài khoa học sẽ tăng nên mức tối đa là 6 triệu đồng một chuyên đề so với 3 triệu đồng trước đây; báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài từ 3 triệu đồng tăng lên 10 triệu đồng; phụ cấp ban chủ nhiệm đề tài cũng sẽ tăng lên trên 10 triệu đồng/năm. Theo đó, kinh phí cho một đề tài cũng sẽ tăng khá so với trước đây. Tùy theo từng đề tài, kinh phí sẽ được xây dựng theo

hai phần chính: (i) kinh phí cho nghiên cứu các vấn đề lý luận, lý thuyết của đề tài và (ii) kinh phí cho triển khai ứng dụng vào thực tế của đề tài. Thực hiện sự đổi mới này sẽ bảo đảm triệt để tính khoa học, đồng thời vẫn sử dụng được một phần kết quả nghiên cứu của đề tài ứng dụng vào thực tiễn, tránh được tình trạng kết quả nghiên cứu thường xuyên được xếp vào “ngăn kéo” như một số ý kiến đề cập đến tình trạng nghiên cứu khoa học nói chung.

Với những đổi mới trong nghiên cứu khoa học thống kê năm 2008 nói trên được xem xét trên giác độ khoa học sẽ góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình nghiên cứu khoa học năm 2008 của ngành Thống kê, góp phần nâng cao trình độ thống kê nước ta tiến kịp và ngang tầm với các nước trong khu vực và thế giới ■

Tài liệu tham khảo

(1) Nguyễn Văn Đoàn: Một số định hướng về nghiên cứu khoa học thống kê năm 2007 - Thông tin khoa học thống kê số 5/2007.

(2) UNDP, Báo cáo phát triển con người của Việt Nam năm 2006.